

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 21/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vì Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thái Quang Định**

Bà **Vũ Thị Xuyên**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/6/1988, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu 3, phường H, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ và bà Vũ Thị H (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/3/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 3 năm tù về tội “Cướp tài sản”, Hiếu kháng cáo. Ngày 10/6/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử y án. Ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong phần dân sự của bản án; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Uông Bí. Có mặt.

*** Những người làm chứng:**

- Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm: 1950; Địa chỉ: Khu 3, phường H, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Anh **Cao Văn T**, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Tổ 2, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh **Vũ Văn H**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Tổ 1, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Q, thành phố Uông Bí trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 20A, khu 5, phường, thành phố Uông Bí, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước H mặc 01 túi nylon màu trắng kích thước (4x6,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Samsung màu vàng nhạt bên trong gắn sim số 0346.973.671; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ biển kiểm soát (BKS) 14B1- 494.54.

Tại bản Kết luận giám định số 216/KLGĐ ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy **Methamphetamine**; khối lượng là **0,975 gam**.

Cáo trạng số 41/CT-VKSUB ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 07/01/2022, H đang ở nhà tại khu 3, phường, thị xã Quảng Yên thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy “đá” nên đã gọi điện cho một người đàn ông (thông qua bạn bè xã hội nên H có số điện thoại của người đàn ông này) hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy, người này đồng ý và hẹn ở ngã ba Nhà Thờ thành phố Uông Bí. Hiếu điều khiển xe mô tô BKS 14B1-494.54 đến chỗ hẹn thì gặp người đàn ông này, người này dẫn H vào một ngõ nhỏ, đi được 300m thì dừng lại, H đưa cho người này 500.000 đồng thì người này có chỉ tay vào một cây cột điện ở gần đó rồi bỏ đi, H đến thấy trên cây cột điện có một lỗ, bên trong lỗ có 01 túi nylon màu trắng. Tin tưởng đó là ma túy cần mua nên H cất túi ma túy vào túi quần phía trước bên trái để mang về sử dụng. Khi H đi đến đầu ngõ thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Người làm chứng ông Phạm Văn Đ khai: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ BKS 14B1- 494.54 là của ông mua từ năm 2021, ngày 07/01/2022 H hỏi mượn xe của ông đi có việc, sau đó khi được cơ quan Công an thông báo về việc H đã bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì ông mới biết việc H đã mượn xe của ông đi mua ma túy. Do không biết việc H mượn xe của mình để dùng vào việc phạm tội nên ông đã được Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô.

Những người làm chứng anh Cao Văn T và anh Vũ Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 216/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng nhạt.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0346.973.671

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại tổ 20A, khu 5, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép **0,975 gam** ma túy **Methamphetamine**, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong cộng đồng, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

* *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

* *Tình tiết giảm nhẹ:* Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ BKS 14B1- 494.54, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của ông Phạm Văn Đ (bố của bị cáo Phạm Văn H), ông Đ không biết việc bị cáo H sử dụng xe đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đ nên không đề cập xử lý.

- 01 phong bì niêm phong số 216/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng nhạt bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 sim điện thoại số 0346.973.671 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[4] Những tình tiết khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông H khai mua ma túy của người này, quá trình điều tra, không xác minh được lai lịch địa chỉ nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn H 21** (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 216/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng nhạt.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0346.973.671.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật ngày 20 tháng 4 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/4/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ - Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà